

**KẾ HOẠCH**  
**Chuyển đổi số giai đoạn 2022-2025 và định hướng đến năm 2030**

Thực hiện Quyết định số 749/QĐ-TTg ngày 03/6/2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình Chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030; Nghị quyết số 05-NQ/TU ngày 22/10/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về tập trung lãnh đạo, chỉ đạo chuyển đổi số tỉnh Hà Tĩnh giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030; Quyết định số 424/QĐ-UBND ngày 18/02/2022 của UBND tỉnh về phê duyệt Đề án Chuyển đổi số tỉnh Hà Tĩnh giai đoạn 2021-2025, Sở Ngoại vụ xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện, cụ thể như sau:

**I. MỤC TIÊU**

**1. Mục tiêu tổng quát**

Triển khai áp dụng công nghệ số, dữ liệu số vào điều kiện thực tiễn, góp phần đổi mới căn bản hoạt động quản lý, chỉ đạo điều hành của Sở Ngoại vụ; tạo lập kho dữ liệu số ngành Ngoại vụ, đáp ứng yêu cầu kết nối và chia sẻ tài nguyên thông tin và dữ liệu, trong đó đặt các tổ chức và người dân là trung tâm phục vụ; từng bước hình thành và phát triển môi trường số an toàn, tiện ích phục vụ tối đa theo yêu cầu quản lý nhà nước của ngành.

**2. Mục tiêu cụ thể**

**2.1. Mục tiêu cụ thể đến năm 2025**

- 100% cán bộ, công chức, viên chức được trang bị và sử dụng thành thạo các phần mềm ứng dụng trong chuyển đổi số; cơ quan có công chức chuyên trách công nghệ, thông tin đủ tiêu chuẩn về trình độ chuyên môn theo quy định.

- 100% cán bộ, công chức, viên chức được đào tạo, bồi dưỡng hoặc tự bồi dưỡng kiến thức và kỹ năng số, bảo đảm ứng dụng hiệu quả các nền tảng số, khai thác dữ liệu số trong hoạt động quản lý nhà nước; Triển khai ứng dụng hệ thống hội nghị trực tuyến của Sở.

- 100% thủ tục hành chính đủ điều kiện theo quy định của pháp luật được cung cấp dưới hình thức dịch vụ công trực tuyến mức độ 4; trên 50% hồ sơ thủ tục hành chính thuộc danh mục dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4 được tiếp nhận và thụ lý trực tuyến; 80% dịch vụ công trực tuyến mức độ 4 được cung cấp trên nhiều loại phương tiện khác nhau, bao gồm cả thiết bị điện thoại thông minh. - 95% hồ sơ công việc và văn bản đi được ban hành xử lý trên môi trường mạng (trừ Văn bản thuộc phạm vi bí mật nhà nước) .



- 100% chế độ báo cáo, chỉ tiêu tổng hợp báo cáo định kỳ và báo cáo thống kê kinh tế - xã hội phục vụ sự chỉ đạo điều hành của UBND tỉnh được kết nối, tích hợp, chia sẻ dữ liệu số trên Hệ thống thông tin báo cáo của UBND tỉnh

## **2.2. Mục tiêu cơ bản đến năm 2030**

- Phát triển cơ sở dữ liệu kết nối liên thông 100% cơ sở dữ liệu của các sở ngành trên địa bàn tỉnh để phục vụ quản lý nhà nước, cung cấp dịch vụ công kịp thời, một lần khai báo, khai thác trọn đời; 100% hồ sơ công việc được xử lý trên mạng (trừ hồ sơ công việc thuộc phạm vi bí mật nhà nước).

- 100% thủ tục hành chính đủ điều kiện được triển khai dịch vụ công trực tuyến mức độ 4; trên 70% hồ sơ thủ tục hành chính được tiếp nhận và thụ lý trực tuyến.

## **II. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP**

### **1. Nhiệm vụ**

Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý của chính quyền các cấp và trách nhiệm của người đứng đầu đối với quá trình chuyển đổi số; tạo môi trường, cơ chế, chính sách thuận lợi để chuyển đổi số.

- Phát triển nhân lực và nâng cao nhận thức về chuyển đổi số.

- Rà soát, nâng cấp bổ sung cơ sở hạ tầng công nghệ thông tin, bảo đảm 100% cán bộ, công chức có máy tính cá nhân đảm bảo cấu hình, phục vụ kết nối mạng LAN và khai thác Internet băng thông rộng có hiệu quả.

- Thực hiện số hóa tài liệu, hồ sơ, các quy trình nghiệp vụ; chứng thực hồ sơ điện tử, phát triển các hệ thống cơ sở dữ liệu số phục vụ quản lý nhà nước và cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4; đồng thời kết nối liên thông với nền tảng tích hợp và chia sẻ dữ liệu dùng chung của tỉnh (LGSP).

- Thực hiện số hóa và chứng thực điện tử đồng bộ hệ thống hồ sơ cán bộ, công chức, viên chức, kết nối với các hệ thống thông tin có liên quan phục vụ công tác quản lý và cung cấp dịch vụ công trực tuyến.

- Triển khai ứng dụng các nền tảng công nghệ số phục vụ hoạt động nghiệp vụ bảo đảm liên thông đồng bộ, kết nối và chia sẻ dùng chung.

- Rà soát, bảo đảm an toàn thông tin mạng tại cơ quan và các đơn vị trực thuộc; triển khai đánh giá và thực hiện các biện pháp bảo đảm an toàn, an ninh mạng theo mô hình lớp của Sở Ngoại vụ.

- Cử công chức tham gia tập huấn, diễn tập nâng cao kỹ năng, trình độ chuyên môn về an ninh mạng, ứng phó và xử lý các nguy cơ, sự cố về an toàn thông tin mạng.

### **2. Giải pháp cụ thể**

#### **2.1. Nâng cao nhận thức về chuyển đổi số**

- Tổ chức phổ biến, quán triệt các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước về chuyển đổi số trên bằng các hình thức khác nhau như: trên Trang Thông tin điện tử của Sở, trên phần mềm hồ sơ công việc, qua các cuộc họp định kỳ của cơ quan... nhằm nâng cao nhận thức của công chức, viên chức và người lao động thuộc Sở về sự cần thiết và tính cấp thiết của chuyển đổi số.

- Xây dựng, rà soát, hoàn thiện chương trình, kế hoạch và các văn bản hướng dẫn, thực hiện chuyển đổi số Sở Ngoại vụ hàng năm và giai đoạn 2022-2025.

- Xây dựng lề lối, phương thức làm việc ứng dụng hiệu quả công nghệ, thông tin (CNTT) trong quản lý, điều hành công việc tại cơ quan, sử dụng dữ liệu số triệt để góp phần nâng cao hiệu quả hoạt động tại cơ quan và phục vụ người dân và doanh nghiệp ngày càng tốt hơn.

- Cử công chức, viên chức tham gia các khoá đào tạo, bồi dưỡng kiến thức cơ bản về chuyển đổi số, các khoá chuyên sâu và nâng cao về kiến thức chuyển đổi số nhằm trao đổi kinh nghiệm, nâng cao nhận thức về chuyển đổi số và có chế độ đãi ngộ hợp lý đối với các đối tượng làm công tác này.

## **2.2. Phát triển hạ tầng và nền tảng số**

- Đầu tư, nâng cấp hạ tầng CNTT để đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số (trang thiết bị CNTT có tính năng bảo mật, đảm bảo an toàn, an ninh mạng, phần mềm chống mã độc, đường truyền Internet tốc độ cao băng thông lớn để triển khai kết nối và xử lý dữ liệu trong cơ quan...).

- Tăng tỷ lệ số dịch vụ công trực tuyến có tích hợp, hỗ trợ thanh toán trực tuyến.

## **2.3. Xây dựng thông tin và cơ sở dữ liệu**

- Tổ chức triển khai số hoá cơ sở dữ liệu ngành Ngoại vụ theo từng lĩnh vực, từng giai đoạn đảm bảo thiết thực, hiệu quả, theo quy định của pháp luật về giao dịch điện tử và lưu trữ điện tử.

- Chuẩn hoá hồ sơ lưu trữ điện tử trên Hệ thống quản lý văn bản và điều hành, và Dịch vụ công trực tuyến, các hệ thống thông tin phục vụ phát triển Chính quyền điện tử.

## **2.4. Bảo đảm an toàn thông tin mạng**

- Đánh giá và xây dựng phương án bảo vệ các hệ thống thông tin theo cấp độ trên các hệ thống thông tin của Sở Ngoại vụ.

- Cử công chức chuyên trách CNTT tham gia các lớp đào tạo, tập huấn về công tác đảm bảo an toàn thông tin và vận hành thông suốt hệ thống thông tin.

## **III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**



Giao Văn phòng - Thanh tra Sở chủ trì, phối hợp với các phòng, đơn vị trực thuộc tổ chức triển khai thực hiện các nhiệm vụ trong kế hoạch.

Trên đây là Kế hoạch triển khai thực hiện chuyển đổi số giai đoạn 2022-2025, định hướng đến năm 2030 của Sở Ngoại vụ. Trong quá trình thực hiện, nếu có phát sinh, vướng mắc hoặc chưa phù hợp, đề nghị các phòng, đơn vị phản ánh kịp thời với lãnh đạo Sở (qua Văn phòng – Thanh tra Sở) để nghiên cứu, sửa đổi, bổ sung cho phù hợp./.

**Nơi nhận:**

- Sở TT&TT;
- Giám đốc CNTT Sở; (báo cáo)
- Các phòng, đơn vị trực thuộc (thực hiện);
- Lưu: VT, VPTTr.

**KT. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC**



**Trần Mạnh Hùng**